

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1589/BXD-QLN

*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

V/v thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản

Kính gửi: .....

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 474/QĐ-TTg ngày 30/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động giải quyết những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2019-2020 trong đó có giao Bộ Xây dựng hướng dẫn, đôn đốc đối tượng báo cáo thực hiện báo cáo theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực bất động sản, Bộ Xây dựng đề nghị Quý đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định tại Luật Phòng chống rửa tiền 2012, Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013, Thông tư 35/2013/TT-NHNN ngày 11/11/2014, trong đó lưu ý các vấn đề sau:

- Ban hành và thực hiện Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố (*tham khảo đề cương tại phụ lục 01 đính kèm*); Rà soát cập nhật Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố (nếu đã ban hành); Gửi Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố (ban hành mới hoặc bản cập nhật) của Quý Đơn vị về Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng và Cục Phòng, chống rửa tiền - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trước ngày 01/8/2019 để thống kê, theo dõi phục vụ công tác thanh tra, giám sát.

- Thực hiện các quy định về nhận biết khách hàng, cập nhật thông tin khách hàng, rà soát các giao dịch, khách hàng, áp dụng biện pháp tăng cường đối với khách hàng có rủi ro cao, phân công cán bộ thực hiện phòng, chống rửa tiền...

- Lập và gửi báo cáo các giao dịch đáng ngờ, báo cáo các giao dịch tiền mặt có giá trị lớn (từ 300 triệu đồng trở lên) về Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng và Cục Phòng, chống rửa tiền - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo đúng các quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền.

- Thực hiện đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố tại chính tổ chức mình về các giao dịch bất động sản. Kết quả đánh giá rủi ro của Quý Đơn vị gửi về Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản – Bộ Xây dựng và Cục Phòng, chống rửa tiền - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trước ngày 01/9/2019 để thống kê, theo dõi phục vụ công tác thanh tra, giám sát.

- Liên hệ với Cục Phòng, chống rửa tiền - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để có thông tin và hướng dẫn về các Danh sách đen, Danh sách cảnh báo, Danh sách cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEPs) theo quy định của pháp luật.

- Truy cập cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tải xuống các báo cáo để có thông tin kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố nói chung và kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố trong lĩnh vực bất động sản nói riêng theo đường dẫn <https://sbv.gov.vn/webcenter/portal/vi/menu/fm/pcrt> hoặc liên hệ với Cục Phòng, chống rửa tiền - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Địa chỉ: 504 Xã Đàn, Đống Đa, Hà Nội; số điện thoại: 024.3939.2229; fax: 024.3939.2236) để có các văn bản, thông tin hướng dẫn việc tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và báo cáo tóm tắt kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố.

2. Trả lời bảng khảo sát (*theo nội dung tại phụ lục 02 đính kèm*) về việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong hoạt động kinh doanh bất động sản. Báo cáo của đơn vị gửi về Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản – Bộ Xây dựng trước ngày 20/07/2019 (bản điện tử gửi về địa chỉ email: [nguyenhongphu@moc.gov.vn](mailto:nguyenhongphu@moc.gov.vn)).

*Mọi chi tiết xin liên hệ: đ/c Nguyễn Hồng Phú – Phó Trưởng phòng Quản lý thị trường bất động sản, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản – Bộ Xây dựng, điện thoại: 0911126888./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (để biết);
- Lưu: VT, QLN (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Sinh**

## **PHỤ LỤC 01**

### **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT QUY ĐỊNH NỘI BỘ VỀ PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BỐ**

*(Đính kèm công văn số: 1589/BXD-QLN ngày 08/7/2019)*

#### **Chương I: Những quy định chung**

##### **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **Điều 2: Giải thích từ ngữ**

Đưa ra định nghĩa/khái niệm đối với một số thuật ngữ được sử dụng trong Quy định nội bộ như: Rửa tiền, Tài trợ khủng bố, Khách hàng, Giao dịch đáng ngờ, Giao dịch có giá trị lớn, Danh sách PEP, Danh sách đen, Danh sách cảnh báo...(tham khảo Điều 4 Luật PCRT).

##### **Điều 3: Các hành vi bị cấm** (tham khảo Điều 7 Luật PCRT)

##### **Điều 4: Nguyên tắc trong phòng, chống rửa tiền**

##### **Điều 5: Trách nhiệm tham gia phòng, chống rửa tiền**

#### **Chương II: Các biện pháp phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố**

**Điều 6: Chính sách chấp nhận khách hàng** (tham khảo Điều 13 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013)

Nêu chính sách chấp nhận khách hàng của tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản nhằm hạn chế rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản và khách hàng của tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản (chính sách chấp nhận khách hàng theo mức độ rủi ro, cấp phê duyệt, yêu cầu về hồ sơ khi thiết lập giao dịch).

##### **Điều 7: Nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng**

- Quy định về quy trình, thủ tục và các trường hợp phải áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng (tham khảo Điều 8, Điều 10 Luật Phòng, chống rửa tiền, Điều 3 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013).

- Quy định các trường hợp, tần suất cập nhật thông tin khách hàng.

##### **Điều 8: Thông tin nhận biết khách hàng**

Quy định về: (i) Thông tin nhận dạng khách hàng; (ii) thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi; (iii) thông tin về mục đích của khách hàng trong mối quan hệ với

tổ chức cung ứng dịch vụ TGTT (tham khảo Điều 9 Luật PCRT, Điều 4 và Điều 5 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013).

### **Điều 9: Biện pháp xác minh thông tin nhận biết khách hàng**

Quy định về: (i) các biện pháp tự làm; (ii) thuê bên thứ ba (tham khảo Điều 11 Luật PCRT).

### **Điều 10: Phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro**

Tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản phải xây dựng quy định về phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro, gồm: (i) các yếu tố để phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố; (ii) các mức độ rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố (cao, trung bình, thấp) (Tham khảo Điều 12 -17 Luật PCRT).

### **Điều 11: Các biện pháp áp dụng đối với giao dịch liên quan đến công nghệ mới, hoạt động kinh doanh qua giới thiệu**

Tùy theo đặc thù hoạt động, tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản quy định quy trình, thủ tục áp dụng đối với các giao dịch liên quan đến công nghệ mới, hoạt động kinh doanh qua giới thiệu nhằm giảm thiểu rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố (tham khảo Điều 15, Điều 17 Luật PCRT, Điều 8, 10 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013).

### **Điều 12: Áp dụng biện pháp đơn giản hóa đối với khách hàng có rủi ro thấp (không bắt buộc)**

- Tham khảo Khoản 2 Điều 12 Luật PCRT.

### **Điều 13: Các biện pháp đánh giá tăng cường đối với khách hàng có mức độ rủi ro cao (Khoản 4 Điều 12 Luật PCRT, Điều 3 Thông tư 35/2013/TT-NHNN, Khoản 1 Điều 1 Thông tư 31/2014/TT-NHNN)**

### **Điều 14: Rà soát thông tin về khách hàng và giao dịch**

Định kỳ, các tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản phải rà soát, kiểm tra thông tin về khách hàng và các giao dịch để kiểm tra, phát hiện và báo cáo giao dịch đáng ngờ.

Tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản phải lưu ý và kiểm tra khách hàng có giao dịch tiền mặt lớn, thường xuyên.

### **Điều 15: Báo cáo giao dịch đáng ngờ**

Quy định về: (i) các dấu hiệu đáng ngờ; (ii) quy định về rà soát tài khoản, khách hàng để phát hiện giao dịch bất thường, đáng ngờ; (iii) quy trình báo cáo

giao dịch đáng ngờ (tham khảo Điều 22 Luật PCRT, Điều 14 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013, Điều 6 Thông tư 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013).

**Điều 16: Báo cáo giao dịch có giá trị lớn** (tham khảo Khoản 8 Điều 4, Điều 21 Luật PCRT, Điều 5 Thông tư 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013)

**Điều 17: Phòng, chống tài trợ khủng bố**

Quy định về: (i) trách nhiệm phòng, chống tài trợ khủng bố theo pháp luật phòng, chống khủng bố; (ii) báo cáo giao dịch đáng ngờ tài trợ cho khủng bố (tham khảo Khoản 2 Điều 3, Điều 34 Luật PCKB, Điều 30 Luật PCRT, Điều 18 Nghị định 116, Điều 8 Thông tư 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013).

**Điều 18: Áp dụng các biện pháp tạm thời**

Quy định về các trường hợp phải áp dụng các biện pháp tạm thời (tham khảo Điều 33, 34 Luật PCRT, Điều 22, 23 Nghị định 116 /2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013).

**Điều 19: Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền** (tham khảo Khoản 1 Điều 28 Luật PCRT, Điều 17 Nghị định 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013)

**Điều 20: Lưu giữ và bảo đảm bí mật thông tin, tài liệu báo cáo**

Quy định về: (i) thời gian lưu giữ hồ sơ của khách hàng, chứng từ kế toán và các báo cáo về phòng, chống rửa tiền; (ii) việc bảo đảm bí mật thông tin, chứng từ và tài liệu khác liên quan đến các giao dịch phải báo cáo và các thông tin có liên quan (tham khảo Điều 27, Khoản 2 Điều 28, Điều 29 Luật PCRT).

**Điều 21: Đào tạo nội bộ về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố** (tham khảo Khoản 4 Điều 1 Thông tư 31/2014/TT-NHNN)

**Điều 22: Kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố** (tham khảo Khoản 4 Điều 1 Thông tư 31/2014/TT-NHNN)

**Điều 23: Đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố và rà soát, bổ sung quy định nội bộ**

Định kỳ 1-2 năm, tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản cần đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố tại tổ chức mình để có các biện pháp hành động nhằm giảm thiểu rủi ro.

Các quy định nội bộ cũng cần được rà soát, cập nhật cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc bổ sung thêm các nội dung nhằm giảm thiểu các rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố được xác định trong kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố của tổ chức mình.

## **Điều 24: Bộ trí cán bộ chịu trách nhiệm về phòng, chống rửa tiền**

### **Chương III: Trách nhiệm của cá nhân, đơn vị trong công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố**

**Điều 25: Trách nhiệm của.....**

**Điều 26: Trách nhiệm của.....**

**Điều 27: Trách nhiệm của.....**

**Điều 28: Trách nhiệm của.....**

Cần có các điều khoản quy định trách nhiệm của (i) Lãnh đạo tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; (ii) Lãnh đạo phụ trách công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, (iii) cán bộ chịu trách nhiệm về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố; (iv) các phòng, ban có liên quan trong công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

**Điều 29: Khen thưởng và xử lý vi phạm**

### **Chương IV: Điều khoản thi hành**

**Điều 30: Điều khoản thi hành**

*(Mẫu đề cương chi tiết quy định nội bộ bao gồm các thông tin, nội dung cơ bản nhất cần có trong quy định nội bộ của tổ chức báo cáo nhằm hỗ trợ các tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản trong xây dựng các quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố. Căn cứ quy mô, đặc thù của doanh nghiệp, các nội dung trong quy định nội bộ có thể được mở rộng, bổ sung thêm các nội dung khác nếu cần thiết)*

**PHỤ LỤC 02**  
**BẢNG CÂU HỎI KHẢO SÁT PHỤC VỤ**  
**ĐÁNH GIÁ ĐA PHƯƠNG CỦA APG ĐỐI VỚI VIỆT NAM**  
(Dành cho các đối tượng báo cáo)

**Đơn vị:**

**Địa chỉ:**

**Cán bộ đầu mối về PCRT/TTKB**

**Email:**

**Điện thoại:**

**4.1. Các tổ chức tài chính và DNFBP hiểu thế nào về những rủi ro rửa tiền/tài trợ khủng bố và các nghĩa vụ phòng, chống RT/TTKB?**

- Quý Đơn vị có tiến hành đánh giá rủi ro RT/TTKB đối với các sản phẩm dịch vụ của tổ chức mình cung cấp không? Nếu có đề nghị cung cấp thông tin về kết quả đánh giá rủi ro của Quý Đơn vị cho Cục PCRT.

- Quý Đơn vị sử dụng phương pháp nào để đánh giá rủi ro tại tổ chức mình và hồ sơ đánh giá rủi ro có được lưu giữ và thường xuyên cập nhật không?

**4.2. Các tổ chức tài chính và DNFBP áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tương ứng với rủi ro của mình như thế nào?**

- Quý Đơn vị có xây dựng chính sách và các biện pháp phù hợp để giảm thiểu rủi ro về RT/TTKB ở tổ chức mình? Đề nghị mô tả về cách thức Quý Đơn vị áp dụng các biện pháp giảm thiểu rủi ro tương ứng với rủi ro của mình như thế nào như thế nào?

**4.3. Các tổ chức tài chính và DNFBP áp dụng các biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) và lưu giữ hồ sơ (bao gồm các thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi và giám sát liên tục) như thế nào? Việc kinh doanh bị từ chối ở mức độ nào khi biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) không được hoàn thành?**

- Đề nghị Quý Đơn vị mô tả việc áp dụng các biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) và lưu giữ hồ sơ (bao gồm các thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi và giám sát liên tục)? Quý Đơn vị xử lý như thế nào đối với các mối quan hệ kinh doanh khi biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) không được hoàn thành?

- Quý Đơn vị có áp dụng quy trình biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) dựa vào bên thứ ba không? Nếu có đề nghị mô tả chi tiết quy trình áp dụng.

- Số báo cáo giao dịch đáng ngờ hàng năm Quý Đơn vị gửi Cục PCRT liên quan đến: (i) Nghĩa vụ biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD); (ii) nghĩa vụ lưu giữ hồ sơ; (iii) Nghĩa vụ về quyền sở hữu hưởng lợi; (iv) Các giao dịch liên quan đến về số tài khoản/mối quan hệ hàng năm bị từ chối do thông tin CDD không đầy đủ hoặc chuyển khoản ngân hàng bị từ chối do thiếu thông tin cần thiết.

- Số lượng các mối quan hệ hoặc giao dịch kinh doanh đã bị Quý Đơn vị từ chối hoặc chấm dứt vì những lo ngại về biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD).

**4.4. Các tổ chức tài chính và DNFBP áp dụng các biện pháp cụ thể hoặc biện pháp tăng cường như thế nào đối với: (a) khách hàng là PEP, (b) ngân hàng đại lý, (c) công nghệ mới, (d) các quy định về chuyển tiền điện tử, (e) các biện pháp trừng phạt tài chính mục tiêu liên quan đến tài trợ khủng bố, và (f) các nước có rủi ro cao do FATF xác định?**

- Đề nghị Quý Đơn vị mô tả về cách thức Quý Đơn vị áp dụng các biện pháp cụ thể hoặc biện pháp tăng cường như thế nào đối với: (a) PEP, (b) ngân hàng đại lý, (c) công nghệ mới, (d) các nguyên tắc chuyển tiền điện tử, (e) các biện pháp trừng phạt tài chính mục tiêu liên quan đến tài trợ khủng bố, và (f) các nước có rủi ro cao do FATF xác định?

- Các biện pháp nào mà Quý Đơn vị đã thực hiện để nhận dạng và ứng xử với khách hàng, mối quan hệ kinh doanh, các giao dịch, sản phẩm và quốc gia có rủi ro cao hơn (và thấp hơn khi thích hợp)? Các biện pháp cụ thể hoặc tăng cường và các biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) có đa dạng tùy thuộc vào rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố ở các lĩnh vực khác nhau/các loại hình định chế và các định chế cụ thể hay không?

- Thời gian trung bình để Quý Đơn vị cung cấp cho các cơ quan chức năng những thông tin về biện pháp cập nhật theo dõi thông tin khách hàng (CDD) đầy đủ và chính xác phục vụ mục đích phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố (PCRT/TTKB).

- Số báo cáo giao dịch đáng ngờ hàng năm của Quý Đơn vị gửi về Cục PCRT liên quan đến: a) khách hàng PEP, (b) ngân hàng đại lý, (c) công nghệ mới, (d) các quy định về chuyển tiền điện tử, (e) các biện pháp trừng phạt tài chính mục tiêu liên quan đến tài trợ khủng bố, và (f) các nước có rủi ro cao do FATF xác định?

**4.5. Các tổ chức tài chính và DNFBP đã thực hiện các nghĩa vụ báo cáo về tài sản nghi ngờ có nguồn gốc từ tội phạm và các quỹ nghi ngờ tài trợ cho khủng bố như thế nào? Các biện pháp nào đã được áp dụng để ngăn chặn việc tiết lộ thông tin?**

- Quý Đơn vị đã thực hiện các nghĩa vụ báo cáo về tài sản nghi ngờ có nguồn gốc từ tội phạm và các quỹ nghi ngờ tài trợ cho khủng bố như thế nào? Các biện pháp nào đã được áp dụng để ngăn chặn việc tiết lộ thông tin? Quý Đơn vị mô tả về cách thức thực hiện báo cáo các giao dịch đáng ngờ về tài trợ khủng bố nêu tại câu hỏi này như thế nào?

**4.6. Các tổ chức tài chính và DNFBP áp dụng các biện pháp kiểm soát và quy trình nội bộ (bao gồm ở mức độ nhóm tài chính) như thế nào để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu chống RT/TTKB? Các yêu cầu pháp lý hoặc quản lý (ví dụ như bí mật tài chính) cản trở việc thực thi như thế nào?**

- Đề nghị Quý Đơn vị mô tả về cách thức áp dụng biện pháp kiểm soát và quy trình nội bộ như thế nào để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu chống RT/TTKB? (tính thường xuyên của việc rà soát nội bộ về tuân thủ PCRT/TTKB của đối tượng báo cáo như thế nào). Các yêu cầu pháp lý hoặc quản lý (ví dụ như bí mật tài chính) cản trở việc thực thi như thế nào?

- Các biện pháp và quy trình nội bộ của Quý Đơn vị áp dụng để rà soát kịp thời: (i) các giao dịch phức tạp hoặc bất thường, (ii) Các giao dịch đáng ngờ để báo cáo cho FIU, và (iii) những cảnh báo sai tiềm ẩn (potential false – positive) hay không? Mức độ đầy đủ, chính xác và toàn diện của thông tin tại các báo cáo giao dịch đáng ngờ được báo cáo?

- Quý Đơn vị có thường xuyên cập nhật các: Chính sách và quy trình nội bộ; Đánh giá rủi ro nội bộ; Kiểm toán nội bộ về PCRT/TTKB; Các đơn vị PCRT/TTKB nội bộ (ví dụ: cán bộ tuân thủ, các ủy ban dự phòng ...); Các chương trình đào tạo PCRT/TTKB nội bộ (số lượng, tính thường xuyên và chất lượng của khóa đào tạo về PCRT/TTKB). Nếu có, đề nghị Quý Đơn vị cung cấp số lượng và cập nhật mới nhất.

- Các biện pháp mà Quý Đơn vị đã áp dụng để đảm bảo bộ phận PCRT/TTKB tiếp cận đầy đủ thông tin về PCRT/TTKB? Các chính sách về PCRT/TTKB được chuyển đến quản lý cấp cao và nhân viên như thế nào?

- Quý Đơn vị có đầy đủ nguồn lực để thực hiện các chính sách PCRT/TTKB tương xứng với quy mô, độ phức tạp, các hoạt động kinh doanh và hồ sơ rủi ro của mình hay không?



**DANH SÁCH TỔ CHỨC KINH DOANH DỊCH VỤ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN, MÔI  
GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN, SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN ĐỀ XUẤT**

<b>STT</b>	<b>Tổ chức kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản và sàn giao dịch bất động sản</b>
1	Sàn giao dịch bất động sản Đất Xanh Miền Bắc
2	Công ty cổ phần Đông Tây Land
3	Sàn giao dịch bất động sản Savills
4	Sàn giao dịch bất động sản CBRE
5	Sàn giao dịch bất động sản Nam Long
6	Công ty cổ phần Đầu tư và kinh doanh Bất động sản Hải Phát
7	Sàn giao dịch bất động sản FLC -Tập đoàn FLC
8	Công ty cổ phần Bất động sản VHS
9	Công ty cổ phần DKRA Việt Nam
10	Công ty cổ phần dịch vụ Bất động sản Danh Khôi